

VỤ KHOA HỌC, GIÁO DỤC,
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Hà nội, ngày 13 tháng 5 năm 2024

V/v Thông báo Tuyển chọn tổ chức, cá nhân
chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa
học cấp Bộ năm 2025
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Kính gửi: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Quyết định số 1126/QĐ-BKHĐT về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ để tuyển chọn năm 2025 (*Quyết định kèm theo và Thông báo tuyển chọn tại Trang tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư*)

Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường đề nghị Quý đơn vị, cá nhân quan tâm gửi hồ sơ tham gia tuyển chọn với các thông tin cơ bản như sau:

- 10 bộ hồ sơ (01 bản gốc + 09 bản photo) đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điều 15 Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Quyết định số 239/QĐ-BKHĐT ngày 26/02/2024.¹
- Đơn vị chủ trì và cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ đảm bảo quy định tại Điều 14 Quyết định số 239/QĐ-BKHĐT
- Thời hạn nhận hồ sơ: **chậm nhất ngày 07/6/2024**
- Nơi nhận hồ sơ: Vụ Khoa học, giáo dục, tài nguyên và môi trường
- Hình thức gửi hồ sơ theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Quyết định số 239/QĐ-BKHĐT.

Đề nghị Quý đơn vị, cá nhân đề xuất gửi hồ sơ đúng thời hạn để kịp tổng hợp trình Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cấp Bộ năm 2025 và báo cáo Lãnh đạo Bộ - Chủ tịch Hội đồng khoa học cơ quan xem xét, quyết định.

Quá thời hạn trên, nếu Quý đơn vị không gửi Hồ sơ được hiểu là Quý đơn vị không đăng ký tham gia tuyển chọn.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Vụ.

VỤ TRƯỞNG

Lê Việt Anh

¹ Mẫu phiếu đăng ký, thuyết minh đề tài khoa học, lý lịch khoa học kèm theo

**HƯỚNG DẪN MỘT SỐ ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG, PHÂN BỐ DỰ TOÁN VÀ
QUYẾT TOÁN KINH PHÍ ÁP DỤNG ĐỐI VỚI NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ CẤP BỘ VÀ CẤP CƠ SỞ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**
(áp dụng cho tới khi có Quyết định ban hành hướng dẫn chi tiết)

I. Định mức chi hội nghị, hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học

(đơn vị: nghìn đồng)

TT	Chức danh	Đơn vị tính	Mức chi thù lao cấp Bộ	Mức chi thù lao cấp cơ sở
1	Người chủ trì	Buổi	2.000	1.000
2	Thư ký hội thảo	Buổi	500	300
3	Báo cáo viên trình bày tại hội thảo	01 báo cáo	3.000	1.500
4	Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức hội thảo đặt hàng nhưng không trình bày tại hội thảo	01 báo cáo	1.000	500
5	Thành viên tham gia hội thảo	Buổi	200	100

II. Định mức chi quản lý nhiệm vụ KH&CN

(đơn vị: nghìn đồng)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khung định mức chi tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ cấp Bộ	Khung định mức chi tối đa áp dụng đối với nhiệm vụ cấp cơ sở
1	Chi tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN			
a	Chi họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN	Hội đồng		
	Chủ tịch hội đồng		1.000	700
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		700	500
	Thư ký khoa học		300	200
	Thư ký hành chính		300	200
	Đại biểu được mời tham dự		200	100
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá		

	Nhận xét đánh giá của Ủy viên Hội đồng		400	200
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		500	300
c	Chi thù lao xây dựng yêu cầu đặt hàng đối với các nhiệm vụ đề xuất thực hiện	Nhiệm vụ		
	Chủ tịch Hội đồng		500	300
	Phó chủ tịch Hội đồng; Ủy viên Hội đồng		400	200
2	Chi về tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN			
a	Chi họp Hội đồng tư vấn tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN	Hội đồng		
	Chủ tịch hội đồng		1.500	900
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		1.000	700
	Thư ký khoa học		300	200
	Thư ký hành chính		300	200
	Đại biểu được mời tham dự		200	100
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá		
	Nhận xét đánh giá của Ủy viên Hội đồng		500	350
	Nhận xét đánh giá của Ủy viên phản biện trong Hội đồng		700	500
3	Chi thẩm định nội dung, tài chính của nhiệm vụ KH&CN			
	Tổ trưởng tổ thẩm định	Nhiệm vụ	700	500
	Thành viên tổ thẩm định	Nhiệm vụ	500	300
	Thư ký hành chính	Nhiệm vụ	300	200
	Đại biểu được mời tham dự	Nhiệm vụ	200	100
4	Chi tư vấn đánh giá nghiệm thu chính thức nhiệm vụ KH&CN			
a	Chi họp Hội đồng nghiệm thu	Nhiệm vụ		
	Chủ tịch hội đồng		1.500	900
	Phó chủ tịch hội đồng; thành viên hội đồng		1.000	700
	Thư ký khoa học		300	200
	Thư ký hành chính		300	200

	Đại biểu được mời tham dự		200	100
b	Chi nhận xét đánh giá	01 phiếu nhận xét đánh giá		
	Nhận xét đánh giá của ủy viên Hội đồng		500	300
	Nhận xét đánh giá của ủy viên phản biện trong Hội đồng		700	500
5	Chi thù lao chuyên gia xử lý các vấn đề kỹ thuật cho hoạt động của Hội đồng	Chuyên gia	1.000	700

Dự toán hoạt động của các Hội đồng tư vấn khác được áp dụng tối đa bằng 50% mức chi của Hội đồng tư vấn đánh giá nghiệm thu.cấp Bộ.

III. Dự toán chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Hệ số lao động khoa học của các chức danh trực tiếp

STT	Chức danh (CD)	Hệ số lao động khoa học (Hcd)
1	Chủ nhiệm nhiệm vụ	1,0
2	Thư ký khoa học	0,3
3	Thành viên chính	0,8
4	Thành viên	0,4
5	Kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ	0,2

2. Định mức thù lao thực hiện nhiệm vụ

Định mức chi thù lao cho chức danh chủ nhiệm đề tài tối đa không quá 30 triệu đồng/người/tháng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ và không quá 15 triệu đồng/người/tháng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

Đối với các chức danh hoặc nhóm chức danh khác, mức chi thù lao tối đa không quá 0,8 lần mức chi của chủ nhiệm nhiệm vụ.

IV. Quy định khác

Các nội dung chi và định mức chi không quy định tại hướng dẫn này được thực hiện theo Thông tư 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và Thông tư 02/2023/TT-BTC ngày 08/05/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước./.